

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Kator Dết Thị L, sinh năm 1988;

Bị đơn: Anh KaTor C, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: thôn S, xã C, Thuận Bắc, Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn: Bà Đỗ Thị H – Trợ giúp viên pháp lý.

Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp của bị đơn: Ông Lưu Văn H – Trợ giúp viên pháp lý.

Cùng thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/8/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Kator Dết Thị L và anh Kator C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao Chị Kator Dết Thị L trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con chung Kator Thị M, sinh ngày 22/12/2005 và Kator Thị Hải Y, sinh ngày 21/10/2015 cho đến khi thành niên. Anh Kator C phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị KaTor Dết Thị L là 1.000.000đ (một triệu đồng)/ tháng/1 người con từ tháng 9/2022 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở nhưng có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Chị Kator Dết Thị L và anh Kator C phải có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Huyện Thuận Bắc số tiền vay còn nợ theo khoản vay ngày 8/10/2021 là 28.000.000đ. Chị KaTor Dết Thị L và anh KaTor C, mỗi người phải chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Thuận Bắc 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng).

- Về án phí: Chị Kator Dết Thị L và anh Kator C phải nộp án phí sơ thẩm nhưng chị L, anh C thuộc diện người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- CCTHADS huyện Thuận Bắc;
- UBND xã Công Hải (Số ĐKKH 157, ngày 19/12/2005);
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Phan Phước Trí